

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 2 : ĐỒ CHƠI CỦA BÉ (4 TUẦN)

Từ ngày (07/10/2024 - 01/11/2024)

Tên nhóm lớp: Lớp 24 – 36 tháng tuổi D

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên: Vương Thị My-Bùi Thị Huyền

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 60 – 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal); Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	<ul style="list-style-type: none"> - Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) + Bữa chính buổi trưa (cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày) + Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày - Thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn: Tổ chức hoạt động ăn hàng ngày * Trước khi ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Kê bàn ghế cho trẻ và lau bàn bằng khăn ẩm. - Chuẩn bị đủ bát, thìa, khăn mặt sạch, ấm đặt vào đĩa để trên bàn, cô giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng. *Trong khi ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Xếp trẻ chưa xúc ăn thao ngồi riêng bàn để cô tiện chăm sóc, mỗi bàn 4-6 trẻ, bàn nào chuẩn bị xong thì cho trẻ ăn trước, không để trẻ ngồi đợi lâu quá 10 phút. *Sau khi ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn, hướng dẫn hoặc nhắc trẻ lau miệng và lau tay. - Nhắc trẻ không đùa nhiều, hoặc chạy nhảy sau khi ăn.
		<p>Tổ chức hoạt động ăn hàng ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ uống sữa, nước đầy đủ trong 1 ngày của trẻ, uống theo nhu cầu (kể cả nước trong thức ăn, sữa).

		<p>-Mùa hè có nước đun sôi để nguội; mùa đông có nước ấm, để trong bình ủ ấm để đủ cho trẻ uống trong ngày</p>
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	<ul style="list-style-type: none"> - Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn. 	<p>Tổ chức hoạt động ngủ hàng ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tổ chức cho trẻ ngủ theo đúng thời gian trong chế độ sinh hoạt. +Trước khi ngủ: GV Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo: sập, chiếu, gối, chăn, đệm, sắp xếp vị trí nằm cho trẻ phù hợp, khu vực trẻ ngủ phải thoáng đãng,sạch sẽ. (Trẻ ngủ mát về mùa hè, đủ ấm về mùa đông) - Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, kiểm tra xem trẻ con ngậm cơm trong miệng tránh bị sặc khi ngủ. -Cô nhẹ nhàng, lời nói dịu dàng, dỗ trẻ ngủ +Trong khi ngủ: Cô nên hát những bài hát ru, dân ca hoặc mờ nhạc nhẹ để ru trẻ ngủ. -Cô bao quát trẻ ngủ, chỉnh cho trẻ ngủ đúng tư thế, cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. +Sau khi ngủ: Cô cho trẻ vận động cho tỉnh ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh.
Vệ sinh		

<p>MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên, Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần 	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ: vòi nước, gáo, chậu, khăn, giấy vệ sinh. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. + Hướng dẫn trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh. + Nhắc trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn. + Không cho trẻ mặc quần, áo ẩm ướt. Cởi bớt quần áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm áo khi trời lạnh <p>Tổ chức hoạt động hàng ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV thường xuyên vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Ca, cốc, bát thia, bình nước phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. - GV chuẩn bị mỗi trẻ 1 ca, cốc, bát thia khăn mặt riêng. + Bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. + Mỗi ngày lau nhà ít nhất 3 lần: Trước giờ đón trẻ, sau 2 bữa ăn. - Vệ sinh nhà vệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, khô ráo, không có mùi, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. - Hàng ngày GV tổng vệ sinh trước khi ra về. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.
<p>MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.</p>	<p>Chăm sóc sức khỏe và an toàn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong nhóm hợp lý. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã.

	và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	-Trong các hoạt động học, chơi, trải nghiệm cô phải luôn quan tâm sát xao, để ý đến trẻ (Nhất là những trẻ hiếu động) để tránh gặp một số tai nạn thường gặp
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại viタmin - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt để gây trượt ngã. -Trong các hoạt động học, chơi, trải nghiệm cô phải luôn quan tâm sát xao, để ý đến trẻ (Nhất là những trẻ hiếu động) để tránh gặp một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1, Phát triển thể chất	MT7: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lung / bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lung, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân 	<ul style="list-style-type: none"> - HD Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp với bài “ Quả bóng” (Tuần 5 và tuần 7) - Hô hấp: gà gáy - Tay: Đưa lên cao, sang ngang, hạ xuống - Lung, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân cõi 1 chân duỗi - Tập kết hợp bài : Tập tầm vông (Tuần 6 và tuần 8) - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Đưa ngang, ra trước, hạ xuống - Lung bụng: tay đưa lên cao, xoay người sang 2 bên - Chân: 2 tay giơ ra trước, chân khuỷu xuống
	<i>MT8a: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, bước vào các ô theo yêu cầu của cô</i>	<ul style="list-style-type: none"> -Đi bước vào các ô -Đi bước qua gãy kê cao 20cm -Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay 	<ul style="list-style-type: none"> *Hoạt động chơi - tập có chủ đích:-Đi bước vào các ô (Tuần 5) - TCVĐ : Đi qua cầu. *Hoạt động chơi - tập có chủ đích:Đi bước qua gãy kê cao 20cm(Tuần 6) - TCVĐ : Tung bóng *Hoạt động chơi - tập có chủ đích:- Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên

			tay(Tuần 7) - TCVĐ : Bắt bướm
	MT9: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy, thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô.	- Chạy theo hướng thăng. - Chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo hiệu lệnh .	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích:Chạy theo hướng thăng. (Tuần 8) - TCVĐ : Tung bóng
	MT16: Trẻ biết chắp ghép được các mảnh hình	- Chắp ghép hình - Xếp chồng 6 - 8 khối	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Xếp đồ chơi tặng bạn (Tuần 5) *Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Bé xếp ngôi nhà tặng bạn (tuần 6) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích:Chơi với chai nhựa (Tuần 7) * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Xếp Ô tô(tuần 8)
	Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
	MT17: Trẻ biết thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ	- Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ. - Hướng dẫn trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khoá biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.	Hoạt động:- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống. ngủ - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
	MT18: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	- Hoạt động ăn: Trẻ ăn ngon và ăn hết xuất của mình

2. Phát triển nhận thức	MT32: Trẻ biết tên gọi của một số đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm.	- Tên đồ dùng, đồ chơi của bản thân, của nhóm/ lớp.	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Nhận biết đồ chơi gần gũi quen thuộc (Tuần 6) *Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: Gọi tên đồ chơi lắp ráp xây dựng (Tuần 7)
	MT38: Chỉ nói tên hặc láy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to- nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước to - nhở	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết đồ chơi to - nhở (Tuần 8)
3. Phát triển ngôn ngữ	MT49: Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Nghe truyện ngắn	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Nghe kể chuyện “Đôi dép” (Tuần 6) * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Kể chuyện theo tranh “Bé với đồ chơi” (Tuần 8).
	MT50: Trẻ hiểu được nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Văn học: Thơ “Chia đồ chơi” (Tuần 5) * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: Thơ “Đi dép” (Tuần 7)
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mĩ	MT68: Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn, chơi cùng bạn không tranh giành đồ chơi của bạn cùng chơi.	- HĐ chơi: Trẻ tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong lớp
	MT68 a: Trẻ biết cách chơi với đồ chơi, và bảo quản đồ dùng đồ chơi của lớp.	-Không quăng quật đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Dạy trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi của lớp. (Tuần 5)
	MT70: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động bài hát đơn giản theo nhạc - Trẻ nghe những bài hát nhạc nước nghe	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Vận động bài: Quả bóng (Tuần 5) - Trò chơi: tai ai tinh.. *Hoạt động chơi - tập có chủ đích:

			-Dạy hát “ Đôi dép”(Tuần 7) - Nghe hát: Chiếc khăn tay..
	MT72: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cân bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình,	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: -Tô màu bập bênh(Tuần 6) * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nặn quả bóng(Tuần 8)

Đánh giá

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 05:BÉ THÍCH CHƠI GÌ
Thời gian thực hiện 1 tuần:Từ 07/10/2024 đến 11/10/2024

Nhóm lớp: Lớp 24 – 36 tháng tuổi D

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên: Dương Thị Mỹ-Bùi Thị Huyền

Đón trẻ Trò chuyện Điểm danh Thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện và đàm thoại về “Bé thích chơi gì” - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. <p>2. Điểm danh trẻ tới lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm - Điểm danh <p>3. Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập kết hợp bài : Tập tầm vông - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Đưa ngang, ra trước, hạ xuống - Lung bụng: tay đưa lên cao, xoay người sang 2 bên - Chân: 2 tay giơ ra trước, chân khuỷu xuống <p>*Trò chơi: Gieo hạt</p>
Chơi- tập có chủ đích	<p>Thứ 2 Vận động: -Đi bước vào các ô - TCVĐ: Tung bóng</p> <p>Thứ 3 Kĩ năng :Dạy trẻ kĩ nănsử dụng đồ chơi</p> <p>Thứ 4 Văn học: Thơ “Chia đồ chơi”</p> <p>Thứ 5 HĐDV:Xếp đồ chơi tặng bạn</p> <p>Thứ 6 Âm nhạc:Vận động bài: Quả bóng -Trò chơi: Tai ai tinh</p> <p>- Chơi cửa hàng đồ chơi -Hát múa các bài hát về chủ đề.</p>

Chơi/ Hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Dán bánh xe cho ô tô, - Xếp đồ chơi tặng bạn - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước.
Vệ sinh – Ăn chính trưa – Ngủ trưa	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ.
Ăn phụ chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo tổ chức cho trẻ ăn phụ chiều tại nhóm lớp. - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ các hoạt động trong ngày của bé - Cho trẻ thực hiện cuốn sách kỹ năng. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Cắt gọn đồ chơi sau khi chơi
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 06: ĐỒ CHƠI QUEN THUỘC GẦN GŨI

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024

Nhóm lớp: Lớp 24 – 36 tháng tuổi D

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên: Vương Thị My-Bùi Thị Huyền

Đón trẻ Trò chuyện Điểm danh Thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ, trò chuyện với trẻ và phụ huynh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe và một số vấn đề khác của trẻ - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về chủ đề - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích <p>2. Điểm danh trẻ tới lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề. - Điểm danh <p>3. Thể dục sáng:</p> <p>Tập kết hợp với bài “ Quả bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: gà gáy - Tay: Đưa lên cao, sang ngang, hạ xuống - Lung, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân co 1 chân duỗi <p>* Trò chơi: Con muỗi</p>
Chơi- tập có chủ đích	<p>Thứ 2 Vận động:- Đi bước qua gãy kê cao 20cm - TCVĐ : Đi qua cầu.</p> <p>Thứ 3 Nhận biết : Đồ chơi gần gũi quen thuộc</p> <p>Thứ 4 Văn học: Nghe kể chuyện “Đôi dép”</p> <p>Thứ 5 HĐDV: Xếp ngôi nhà tặng bạn</p> <p>Thứ 6 Tạo hình: Tô màu bập bênh</p>
Choi/ Hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi thao tác vai : Cửa hàng bán đồ chơi, nấu ăn, đi siêu thị mua đồ chơi - Tô màu vẽ, xé dán tranh hình ảnh về đồ chơi - Xem tranh ảnh về đồ chơi

	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp ghép đồ chơi tặng bạn - Hát, vận động các bài hát về chủ đề.
Vệ sinh – Ăn chính trưa – Ngủ trưa	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ.
Ăn phụ chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo tổ chức cho trẻ ăn phụ chiều tại nhóm lớp. - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ các hoạt động trong ngày của bé - Nghe kể chuyện đọc thơ, ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.
Trả trê	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trê, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá :**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 07: ĐỒ CHƠI LẮP RÁP XÂY DỰNG

Thời gian thực hiện (1tuần): Từ ngày 21/10/2024 đến 25/10/2024

Nhóm lớp: Lớp 24 – 36 tháng tuổi D

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên: Vương Thị My-Bùi Thị Huyền

Đón trẻ Trò chuyện Điểm danh Thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện và đàm thoại về chủ đề: "Đồ chơi lắp ráp xây dựng" - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. <p>2. Điểm danh trẻ tới lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm - Điểm danh <p>3. Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập kết hợp bài : Tập tầm vông - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Đưa ngang, ra trước, hạ xuống - Lung bụng: tay đưa lên cao, xoay người sang 2 bên - Chân: 2 tay giơ ra trước, chân khuỷu xuống <p>*Trò chơi: Gieo hạt</p>
Chơi- tập có chủ đích	<p>Thứ 2 Vận động:- Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay - TCVĐ: Phi ngựa</p> <p>Thứ 3 Nhận biết : Nhận biết,gọi tên đồ chơi lắp giáp xây dựng</p> <p>Thứ 4 Văn hoc:Thơ”Đi dép”</p> <p>Thứ 5 HĐDV:Chơi với chai nhựa</p> <p>Thứ 6 Âm nhạc: Dạy hát “ Đôi dép” - Nghe hát: Chiếc khăn tay. - Chơi đóng vai bán hàng, phòng khám bệnh.</p>

Chơi/ Hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Hát, vận động các bài hát về chủ đề. - Tô màu quả bóng - Xây khu công viên vui chơi giải trí. - Hoạt động trải nghiệm: Làm bưu thiếp tặng mẹ ngày 20/10
Vệ sinh – Ăn chính trưa – Ngủ trưa	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ.
Ăn phụ chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo tổ chức cho trẻ ăn phụ chiều tại nhóm lớp. - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cuốn “bé làm quen với toán”. - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao.. - Cho trẻ chơi các trò chơi nhận biết một số đặc điểm hình dáng bên ngoài (giới tính, đồ dùng, đồ chơi). - Hoạt động góc theo ý thích. - Cắt gọn đồ chơi sau khi chơi
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 08: ĐỒ CHƠI CÓ THỂ DI CHUYỂN ĐƯỢC**Thời gian thực hiện – 1 tuần:Từ 28/10/2024 đến 1/11/2024****Nhóm lớp: Lớp 24 – 36 tháng tuổi D****Số lượng trẻ: 20 trẻ****Giáo viên: Vương Thị My-Bùi Thị Huyền**

Đón trẻ Trò chuyện Điểm danh Thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện và đàm thoại về chủ đề: "Đồ chơi có thể chuyển động được" - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. <p>2. Điểm danh trẻ tới lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm - Điểm danh <p>3. Thể dục sáng:</p> <p>Tập kết hợp với bài " Quả bóng"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: gà gáy - Tay: Đưa lên cao, sang ngang, hạ xuống - Lung, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân co 1 chân duỗi <p>* Trò chơi: Con muỗi</p>
Chơi- tập có chủ đích	<p>Thứ 2 Vận động:- Chạy theo hướng thẳng. - TCVĐ : Bắt bướm</p> <p>Thứ 3 Nhận biết :Nhận biết đồ chơi to – nhỏ</p> <p>Thứ 4 Văn học:Kể chuyện theo tranh “Bé với đồ chơi “</p> <p>Thứ 5 HĐDV:Xếp ô tô</p> <p>Thứ 6 Tạo hình: Nặn quả bóng</p>
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - TC thao tác vai:Cửa hàng bán đồ xây dựng, những đồ chơi lắp ráp ô tô -Hát múa các bài hát về chủ đề. - Nặn 1 số đồ chơi

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây “ngôi nhà của bé”, xuống ô tô - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước.
Vệ sinh – Ăn chính trưa – Ngủ trưa	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ.
Ăn phụ chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo tổ chức cho trẻ ăn phụ chiều tại nhóm lớp. - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tập kể lại truyện, đồng dao, thơ về chủ đề - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Cất gọn đồ chơi sau khi chơi
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày - cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

Người xây dựng kế hoạch

Vương Thị My

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Người duyệt kế hoạch



Hoàng Thị Thanh